

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đầu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

### 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm<sup>1</sup>:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, Chủ đầu tư quy định mức điểm tối thiểu và mức điểm tối đa đối với từng tiêu chí tổng quát. Có thể quy định mức điểm tối thiểu đối với tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát; không được quy định mức điểm tối thiểu đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản. Mức điểm yêu cầu tối thiểu quy định không thấp hơn 70% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. Đối với gói thầu có yêu cầu kỹ thuật cao, mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật từ 80% đến 90% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. Đối với gói thầu cần xem xét trên cơ sở chú trọng tới các yếu tố kỹ thuật, chủ đầu tư có thể quy định mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật không thấp hơn 80% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. E-HSĐT có tổng số điểm (cũng như số điểm của một số tiêu chuẩn tổng quát) đạt bằng hoặc vượt mức điểm yêu cầu tối thiểu sẽ được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật và được tiếp tục xem xét về tài chính.

Điểm kỹ thuật của từng tiêu chuẩn tổng quát được tính theo điểm kỹ thuật của các tiêu chuẩn chi tiết theo công thức sau:

$$S_j \equiv \sum_{i=1}^k t_{ji} * w_{ji}$$

Trong đó:

$t_{ji}$  = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

$w_{ji}$  = tỷ trọng của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

$k$  = số lượng tiêu chuẩn chi tiết trong tiêu chuẩn tổng quát “j”, và

$$\sum_{i=1}^k w_{ji} = 1$$

Tổng điểm kỹ thuật được tính theo công thức sau:

$$T \equiv \sum_{j=1}^n S_j * W_j$$

Trong đó:

$S_j$  = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn tổng quát “j”

$W_j$  = tỷ trọng của tiêu chuẩn tổng quát “j”

$n$  = số lượng tiêu chuẩn tổng quát, và

---

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.2 Mục 3 Chương này.

$$\sum_{j=1}^n W_j = 1$$

### 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>2</sup>:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

**Cụ thể theo bảng dưới đây:**

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
<b>1. Đặc tính kỹ thuật và chất lượng của hàng hóa</b>		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất	- Nhà thầu phải đính kèm Bảng mô tả kỹ thuật của hàng hóa dự thầu được yêu cầu tại Mục 1.2.1 Chương V Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT, hàng hóa dự thầu phải có đầy đủ ký mã hiệu, hãng sản xuất và phải có tài liệu chứng Minh như Catalog sản phẩm, hình ảnh sản phẩm hoặc các tài liệu khác mà thể hiện đặc tính; Thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ đáp ứng tất cả các yêu cầu về kỹ thuật tại Mục 1.2.2 Chương V Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT	Đạt
	- Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên	Không đạt
<b>2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển hàng hóa</b>		

<sup>2</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

2.1. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	Có giải pháp kỹ thuật, phương án cung cấp hàng hóa, thiết bị hỗ trợ (nếu có) một cách khoa học, chi tiết, hợp lý, khả thi và phù hợp với các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Đạt
	Không có hoặc có giải pháp kỹ thuật, phương án cung cấp, lắp đặt hàng hóa, phương án bố trí nhân sự, thiết bị hỗ trợ (nếu có) nhưng không khoa học, không chi tiết, không hợp lý, không khả thi và không phù hợp với các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Không đạt
2.2. An toàn lao động và vệ sinh môi trường	Có biện pháp an toàn lao động và vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	Đạt
	Không có hoặc Có biện pháp an toàn lao động và vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không đầy đủ hoặc không phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	Không đạt
2.3. Biện pháp kiểm tra và nghiệm thu bàn giao hàng hóa đưa vào sử dụng	Có đầy đủ biện pháp kiểm tra và nghiệm thu bàn giao hàng hóa hợp lý, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu (Việc kiểm tra chất lượng hàng hóa trước khi đưa vào sử dụng phải được lấy mẫu lô hàng ngẫu nhiên và phải do đơn vị đủ chức năng, quyền hạn theo quy định của nhà nước về kiểm nghiệm, chứng nhận chất lượng hàng hóa. Mọi kinh phí về kiểm tra, kiểm nghiệm chất lượng hàng hóa sẽ do nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm).	Đạt
	Không có biện pháp hoặc có không phù hợp	Không đạt
<b>3. Biện pháp bảo đảm chất lượng</b>		
Biện pháp hướng dẫn kỹ thuật sử dụng, bảo quản thuốc BVTV sinh học	Nhà thầu Có kế hoạch đào tạo, hướng dẫn kỹ thuật về cách sử dụng – cách bảo quản – Các lưu ý trong quá trình sử dụng của thuốc BVTV sinh học hợp lý đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Nhà thầu không có kế hoạch đào tạo, hướng dẫn kỹ thuật về cách sử dụng – cách bảo quản – Các lưu ý trong quá trình sử dụng của thuốc BVTV sinh học hợp lý đáp ứng yêu cầu của E-HSMT hoặc có kế hoạch nhưng không phù hợp	Không đạt
<b>4. Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa	Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa phù hợp với biện pháp đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu về tiến độ cung cấp theo yêu cầu của E-HSMT	Đạt

	Không có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có bảng tiến độ nhưng không hợp lý, không đáp ứng yêu cầu về tiến độ cung cấp theo yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
<b>5. Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết</b>		
Ảnh hưởng tác động đến môi trường đối với Hàng hóa được cung cấp và đề xuất biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng, tác động đến môi trường	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và có đề xuất biện pháp giải quyết	Chấp nhận được
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết	Không đạt
<b>6. Thời hạn, chất lượng của hàng hóa</b>		
6.1 Nhà thầu có cam kết toàn bộ sản phẩm mới 100%; cam kết còn hạn sử dụng theo yêu cầu của E-HSMT	Nhà thầu có cam kết	Đạt
	Không có cam kết	Không đạt
6.2 Nhà thầu có cam kết toàn bộ hàng hóa còn nguyên nhãn mác, vẫn còn hạn sử dụng tối thiểu 50% kể từ ngày giao cho chủ đầu tư.	Nhà thầu có cam kết	Đạt
	Không có cam kết	Không đạt
<b>7. Kết quả thực hiện hợp đồng và chất lượng hàng hóa thông qua các hợp đồng của nhà thầu</b>		
Kết quả thực hiện hợp đồng và chất lượng hàng hóa thông qua các hợp đồng của nhà thầu	Nhà thầu cam kết không bị nêu tên trên hệ thống đấu thầu quốc gia về kết quả thực hiện hợp đồng và chất lượng hàng hóa với lý do chậm tiến độ, vi phạm hợp đồng, chất lượng hàng hóa không đảm bảo theo hợp đồng ký kết.	Đạt
	Nhà thầu có tên hoặc không có cam kết không bị nêu tên trên hệ thống đấu thầu quốc gia về kết quả thực hiện hợp đồng và chất lượng hàng hóa với lý do chậm tiến độ, vi phạm hợp đồng, chất lượng hàng hóa không đảm bảo theo hợp đồng ký kết.	Không đạt
<b>8. Các yêu cầu khác</b>		
8.1. Bảo hành và đổi trả	- Nhà thầu phải cam kết thu hồi, đổi trả hàng hóa trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, không sử dụng được; thời gian đổi trả hàng lỗi trong vòng $\leq$ 03 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của chủ đầu tư.	Đạt
	Không có cam kết hoặc cam kết không đảm bảo.	Không đạt

8.2. Cam kết có bố trí cán bộ hướng dẫn kỹ thuật sử dụng cho cán bộ kỹ thuật của bên mời thầu	Nhà thầu có cam kết.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết.	Không đạt
	Không đảm bảo	Không đạt
8.3 Nhà thầu phải luôn luôn sẵn sàng chuẩn bị các tài liệu gốc để phục vụ cho việc xác minh khi có yêu cầu của chủ đầu tư	Cam kết, đảm bảo cung cấp các tài liệu theo yêu cầu của chủ đầu tư theo quy định của Pháp luật	Đạt
	Không cung cấp các tài liệu theo yêu cầu của chủ đầu tư theo quy định của Pháp luật	Không đạt
8.4 Nhà thầu phải có báo cáo tài chính từ năm 2023 - 2025 đảm bảo các nội dung: 1. Các báo cáo tài chính phải phản ánh tình hình tài chính của nhà thầu hoặc thành viên liên danh (nếu là nhà thầu liên danh) mà không phải là tình hình tài chính của một chủ thể liên kết như công ty mẹ liên kết với công ty con hoặc công ty liên kết với nhà thầu hoặc thành viên Liên danh. 2. Các báo cáo tài chính phải hoàn chỉnh, đầy đủ nội dung theo quy định. 3. Các báo cáo tài chính phải tương ứng với các kỳ kế toán đã hoàn thành. Kèm theo là bản chụp được chứng thực một trong các tài liệu sau đây: - Biên bản kiểm tra quyết toán thuế; - Tờ khai tự quyết toán thuế (thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp) có xác nhận của cơ quan thuế về thời điểm đã nộp tờ khai; - Tài liệu chứng minh việc nhà thầu đã kê khai quyết toán thuế điện tử; - Văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế (xác nhận số nộp cả năm) về việc thực	Cung cấp đầy đủ	Đạt
	Không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ	Không đạt

hiện nghĩa vụ nộp thuế; - Báo cáo kiểm toán (nếu có); - Các tài liệu khác		
<b>9. Uy tín của nhà thầu</b>		
Nhà thầu không vi phạm về gian lận (kê khai không trung thực hoặc làm giả hồ sơ,...) trong đấu thầu kể từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm đóng thầu hoặc trong thời hạn bị cấm đấu thầu ở bất kỳ cơ quan, tổ chức, địa phương nào trên toàn quốc.	Nhà thầu không vi phạm về gian lận (kê khai không trung thực hoặc làm giả hồ sơ,...) trong đấu thầu kể từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm đóng thầu hoặc trong thời hạn bị cấm đấu thầu ở bất kỳ cơ quan, tổ chức, địa phương nào trên toàn quốc.	Đạt
	Nhà thầu vi phạm một trong những nội dung nêu trên	Không đạt
<b>Kết luận</b>		
<b>Tất cả các tiêu chuẩn trên đều xác định là “đạt”</b>		<b>Đạt</b>
<b>Một trong các tiêu chuẩn trên được xác định là “không đạt”</b>		<b>Không đạt</b>